

Số: 113/BC-MNHCC

Thanh An, ngày 09 tháng 7 năm 2026

BẢO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2026

Căn cứ Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của thuộc hệ thống giáo dục quốc dân của các cơ sở giáo dục ;

Trường Mầm non Hoàng Công Chất báo cáo thường niên năm 2026 với các nội dung cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tên cơ sở giáo dục:** Trường Mầm non Hoàng Công Chất
- Địa chỉ:** Thôn 24, xã Thanh An, tỉnh Điện Biên
- Loại hình cơ sở giáo dục:** Công lập
- Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu giáo dục**
 - Sứ mạng

Tạo dựng được môi trường nề nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao; phát huy tính sáng tạo, khả năng thích ứng và năng lực tư duy của trẻ.

Giúp trẻ phát huy khả năng giải quyết vấn đề, tự đặt ra và đạt được những tiêu chuẩn cao trong mọi hoạt động. Sự tự tin giúp đương đầu tốt với thách thức, tin tưởng vào khả năng của mình và mạnh dạn thể hiện quan điểm của mình.

Đức tính chính trực biểu tượng cho lòng trung thực, trẻ có trách nhiệm, có lương tâm và thực hiện những điều trẻ cam kết.

b) Tầm nhìn

Là một trong những trường có chất lượng hàng đầu của xã Thanh An về chất lượng chăm sóc giáo dục; là sự lựa chọn ưu tiên của phụ huynh; là cộng đồng những người biết học tập suốt đời và được trang bị tốt cho tương lai.

Giai đoạn 2025-2030: Là nơi đáng tin cậy về chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ - Nơi ươm mầm những mầm non làm chủ tương lai, có kỹ năng sống, tự tin, mạnh dạn, thích ứng với thời đại mới để trở thành những chủ nhân tương lai của đất nước.

5. Thông tin người đại diện

Bà Nguyễn Thị Huế, chức vụ Hiệu trưởng

Số điện thoại: 0981145222

Địa chỉ thư điện tử: Huemntc@gmail.com

6. Tổ chức bộ máy

Trường Mầm non Hoàng Công Chất được thành lập theo Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2007 của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên. và tháng 7 năm 2025 trường được đổi tên là Trường Mầm non Hoàng Công Chất, xã Thanh An, tỉnh Điện Biên.

Trường có Hội đồng trường được công nhận theo Quyết định số 3420/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2023 của UBND huyện Điện Biên về việc công nhận Hội đồng Trường Mầm non Hoàng Công Chất nhiệm kỳ 2023- 2028. Hội đồng gồm 09 người; hiện nay còn công tác

- Bà Nguyễn Thị Huế, sinh năm 1978, Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng.
- Ông Lê Văn Ba, sinh năm 1981, Phó chủ tịch UBND xã Noong Hẹt.
- Bà Cà Thị Thanh Huyền, sinh năm 1980, Phó Hiệu trưởng – CTCD trường
- Bà Nguyễn Thị Nga, sinh năm 1978, Tổ trưởng tổ MGL-NT.
- Bà Đỗ Thị Thắm, sinh năm 1984, Tổ CM MGN-MGB.
- Bà Phạm Thị Nguyệt, sinh năm 1985, Bí thư đoàn thanh niên.
- Bà Nguyễn Thị Phương Thuý, sinh năm 1985, Tổ CM MGL-NT.
- Bà Nguyễn Thị Phương Thanh, sinh năm 1985, Tổ CM MGL-NT.
- Bà Nguyễn Thị Nương, sinh năm 1967, Trưởng Ban Đại diện CMHS.

Chủ tịch Hội đồng trường là bà Nguyễn Thị Huế, Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường.

Trường Mầm non Hoàng Công Chất có Hiệu trưởng, 01 Phó Hiệu trưởng. Hiệu trưởng được bố trí theo Thông tư 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; số lượng Phó Hiệu trưởng thực hiện theo quy định về số lượng cấp phó tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập. Hiệu trưởng được bổ nhiệm theo Quyết định số 341/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của UBND huyện Điện Biên về việc chuyển công tác và bổ nhiệm đối với viên chức lãnh đạo, quản lý các trường; 01 Phó hiệu trưởng Cà Thị Thanh Huyền chuyển

công tác về trường MN Noong Luống xã Thanh Yên từ 01/12/2025; Phó Hiệu trưởng Đinh Thị Hồng Ngoan được điều động theo Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 23/01/2026 về việc điều động và bổ nhiệm viên chức (từ trường MN số 2 Thanh An về công tác tại trường MNHCC từ 01/02/2026).

Kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn từ 2025 - 2030 và tầm nhìn đến 2035 được xây dựng theo kế hoạch số 215/KH-MNHCC, phù hợp mục tiêu giáo dục của cấp học được quy định tại Điều 29 Luật giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc Hội và định hướng phát triển kinh tế-xã hội của địa phương xã Thanh An theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường; Kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường đã được UBND xã Thanh An phê duyệt.

Quy chế chỉ tiêu nội bộ năm 2026 được ban hành kèm theo Quyết định số 280/QĐ-MNHCC ngày 31/12/2025; Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công năm 2026 được ban hành kèm theo Quyết định số 281/QĐ-MNHCC ngày 31/12/2026.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên theo nhóm VTVL và trình độ được đào tạo

- a) Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý: có 02 vị trí (2 người)
 - Hiệu trưởng 01 người (ĐHSP GDMN)
 - Phó Hiệu trưởng: 01 người (ĐHSP GDMN)
- b) Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: có 3 vị trí (17 người)
 - Giáo viên mầm non hạng I: 01 người
 - Giáo viên mầm non hạng II: 09 người
 - Giáo viên mầm non hạng III: 07 người
 - Nhân viên y sĩ hạng IV: 01 người
- * Các vị trí khác được thực hiện kiêm nhiệm.
- c) Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung: có 01 vị trí
 - Y tế học đường: 01 người
- đ) Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ: có 02 vị trí (02 người)
 - Nhân viên bảo vệ: 01 người
 - Nhân viên phục vụ: 01 người

2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp

- Cán bộ quản lý: 02/02 đạt chuẩn nghề nghiệp GVMN loại tốt, tỷ lệ 100%
- Giáo viên: 7/17 đạt chuẩn nghề nghiệp GVMN loại Tốt, tỷ lệ 41,2%
 - 9/17 đạt chuẩn nghề nghiệp GVMN loại Khá, tỷ lệ 53%
 - 1/17 đạt chuẩn nghề nghiệp GVMN, tỷ lệ 5,8%

3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hàng năm

- 22/22 giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành học tập chính trị, nghiệp vụ hè, tỷ lệ: 100%,

- 19/19 giáo viên, cán bộ quản lý. hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên, tỷ lệ 100%.

II. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường

Trường có tổng diện tích 2.654m², Trường có 01 điểm trường chính và 01 điểm trường lẻ. Diện tích bình quân tối thiểu cho 01 học sinh 11,8m² đảm bảo yêu cầu tối thiểu theo quy định tại Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ GD&ĐT về Ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

2. Số lượng, hạng mục khối hành chính quản trị, khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; khu sân chơi, thể dục thể thao

2.1. Khối phòng hành chính quản trị

- Có 01 Phòng Hiệu trưởng với đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng tối thiểu theo quy định hiện hành;

- Có 02 Phòng Phó Hiệu trưởng với đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng tối thiểu theo quy định hiện hành;

- Có 01 phòng Văn phòng có đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng tối thiểu theo quy định hiện hành;

- Có 01 phòng họp có đầy đủ bàn ghế văn phòng tối thiểu theo quy định hiện hành;

- Có 01 phòng nhân viên theo quy định;

- Có 01 phòng hành chính quản trị có đầy đủ bàn ghế văn phòng tối thiểu theo quy định hiện hành;

- Phòng thường trực (bảo vệ) đặt ở gần lối ra vào của trường, có vị trí quan sát thuận lợi;

- Khu vệ sinh giáo viên, cán bộ, nhân viên được bố trí thuận tiện cho sử dụng, phòng vệ sinh nam, nữ riêng biệt; số lượng thiết bị đảm bảo hoạt động hàng ngày, không làm ảnh hưởng đến môi trường.

2.2 Khối phòng học tập

- Tổng số phòng học, phòng bộ môn: 03 phòng kiên cố và bán kiên cố,

+ Phòng học: 9 phòng (45m²/phòng)

+ Phòng bộ môn: 3 phòng

Phòng học được trang bị đầy đủ: Bàn, ghế học sinh đúng quy cách và đủ chỗ ngồi cho trẻ; bàn, ghế giáo viên; bảng lớp; hệ thống đèn và hệ thống quạt;

Phòng nghệ thuật: có 01 phòng;

Phòng Tin học – Ngoại ngữ: 01 phòng;

Phòng đa năng: 01 phòng;

2.3. Khối phụ trợ

Phòng Y tế trường học: có 01 phòng; có tủ thuốc với các loại thuốc thiết yếu, dụng cụ sơ cứu, 01 giường bệnh;

Nhà trường bố trí 01 khu để xe cho CBGVNV: có mái che, vị trí thuận lợi gần lối ra vào;

Khu vệ sinh trẻ: Điểm trung tâm nhà vệ sinh được xây khép kín đảm bảo thuận lợi cho trẻ khi đi vệ sinh; tại điểm trường 01 khu riêng biệt, số lượng thiết bị đảm bảo theo quy định tối thiểu, phục vụ nhu cầu sinh hoạt hàng ngày, không làm ảnh hưởng môi trường

Khuôn viên trường có Cổng, hàng rào tường xây ngăn cách với bên ngoài bảo đảm vững chắc, an toàn, cổng trường được xây kiên cố, vững chắc có gắn cổng và biển tên trường.

2.4. Khu sân chơi

- Sân chơi sạch sẽ đảm bảo để tổ chức các hoạt động của toàn trường: sân chơi bằng phẳng, có cây xanh bóng mát;

Nhìn chung, cơ sở vật chất đảm bảo cho hoạt động giáo dục của nhà trường, đáp ứng thực hiện chương trình GDMN.

3. Số thiết bị dạy học hiện có

- Nhóm trẻ 25 – 36 tháng : 02 bộ

- Lớp Mẫu giáo Bé: 02 bộ

- Lớp Mẫu giáo Nhỡ: 02 bộ

- Lớp Mẫu giáo Lớn: 02 bộ

Cơ bản đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định.

4. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia.

Năm học 2022 — 2023 nhà trường được UBND tỉnh công nhận lại đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 sau 5 năm

Hàng năm nhà trường thực hiện tốt việc duy trì và nâng cao các tiêu chí của trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Chất lượng giáo dục

Chất lượng giáo dục trẻ cuối độ tuổi: Đánh giá trẻ theo mục tiêu: 225/225 trẻ được đánh giá: Số trẻ đạt 70% MT đánh giá trở lên: 225/225 đạt 100%. 60 trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN bàn giao cho trường tiểu học.

2. Chất lượng chăm sóc

Tỷ lệ cân nặng phát triển bình thường 222/225 đạt 98,6%; trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân 3/225 chiếm 1,4%; trẻ phát triển chiều cao bình thường 221/225 đạt 98,2% trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi 5/225 chiếm 1,8%.

Kết quả trẻ đạt: Bé chăm: 225/225 đạt 100%; Bé ngoan: 225/225 đạt 100%; Bé sạch: 225/225 đạt 100%.

3. Hội thi

Nhà trường thành lập đoàn tham dự Hội thi “ Bé vui khỏe – Tài năng tỏa sáng” gồm 3 nội dung thi (Nhảy, ca, Bé thông minh) đạt 3 giải gồm 02 giải nhất, 01 giải ba, đạt giải Nhất toàn đoàn.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Tình hình tài chính năm 2026

* Nguồn ngân sách:

- Nguồn ngân sách chi thường xuyên: 4.581.000.000 đồng.
- Nguồn ngân sách không tự chủ: 330.000.000 đồng.

2. Các khoản thu và mức thu đối với người học năm học 2025 – 2026

* Theo quy định của HĐND tỉnh

- Dịch vụ dọn vệ sinh tổng thu: 19.140.000 đồng.
- Dịch vụ trông trưa tổng thu: 153.950.000 đồng.
- Dịch vụ ăn bán trú của trẻ tổng thu: 595.452.000 đồng.
- * Vận động tài trợ tổng thu: 66.922.455 đồng.

3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp; miễn, giảm học phí và học bổng cho học sinh năm học 2025-2026:

- Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách: hỗ trợ: 10 học sinh, tổng số tiền: 18.720.000 đồng.

- Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 3/9/2025 của Chính phủ quy định chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực Giáo dục Đào tạo: miễn giảm học phí: 225 học sinh, tổng số tiền: 364.015.000 đồng; hỗ trợ chi phí học tập: 4 học sinh, tổng số tiền: 2.850.000 đồng.

- Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 8/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non: hỗ trợ: 10 học sinh, tổng số tiền: 12.640.000 đồng

- Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi: hỗ trợ: 17 học sinh, tổng số tiền: 42.660.000 đồng.

- Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người: hỗ trợ: 01 học sinh, tổng số tiền: 8.424.000 đồng.

4. Các nội dung công khai khác

Công khai theo Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài Chính và Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách hỗ trợ. Công khai theo Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/03/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của nghị định số 73/2026/nđ-cp ngày 10 tháng 3 năm 2026 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật ngân sách nhà nước.

- Công khai dự toán giao ngân sách nhà nước năm 2026 (Kèm theo Quyết định số 284/QĐ-MNHCC ngày 31/12/2025 của trường MN Hoàng Công Chất).

- Công khai thực hiện dự toán và quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2026 (Kèm theo Quyết định số 111/QĐ-MNHCC ngày 09/07/2026 của trường MN Hoàng Công Chất).

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Về công tác quản lý giáo dục và đào tạo

a) Công tác thông tin, tuyên truyền

Hàng tháng, nhà trường đã phổ biến, quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà Nước và các quy định liên quan cho toàn viên chức nhà trường theo đúng kế hoạch.

Thường xuyên triển khai thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM theo tinh thần Chỉ thị 05- CT/TW ngày 15/05/2016 của Bộ Chính trị, và của tỉnh Điện Biên, của xã Thanh An và kế hoạch của nhà trường.

Thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành của xã phát động.

b) Thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính của đơn vị theo đúng tinh thần Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 1/6/2021 và Nghị định số 111/2025/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Việc thực hiện công khai của nhà trường thực hiện vào đầu năm học tại bảng niêm yết và trên website của nhà trường theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GD&ĐT về Ban hành Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân. Thực hiện nghiêm túc việc công khai tài chính theo Thông tư 26/2026 ngày 25/3/2026 của Bộ tài chính, công khai chất lượng giáo dục học sinh, liên lạc thông báo kết quả học tập của học sinh về gia đình. Thực hiện chế độ báo cáo kịp thời, trung thực với cấp trên.

c) Nhà trường đã xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt các hoạt động kiểm tra nội bộ theo kế hoạch về kiểm tra nội bộ năm học 2025-2026; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các quy định về chuyên môn, nề nếp hoạt động của trẻ, của các lớp. Công tác kiểm tra nội bộ và việc thực hiện các quy định về tổ chức, hoạt động theo Điều lệ trường học được thực hiện nghiêm túc theo đúng quy chế. Quản lý nhà trường theo đúng các văn bản hướng dẫn, Hội đồng tư vấn giáo dục đã được thành lập và phân công thực hiện đúng chức năng.

Năm học 2025 – 2026: nhà trường không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

d) Tình hình và kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, tổ chức các hoạt động giáo dục.

Nhà trường đã tạo điều kiện cho CBQL, và giáo viên tham gia các lớp kỹ năng nền tảng số để chuẩn chuyển đổi số trong giáo dục.

Nhà trường đã triển khai khá triệt để hệ sinh thái VnEdu; ứng dụng khá hiệu quả phần mềm quản lý nhân sự, quản lý hoạt động giảng dạy, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, phần mềm kế toán.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên có kỹ năng và sử dụng tốt các phần mềm đáp ứng với yêu cầu công việc.

e) Nhà trường tổ chức giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho trẻ thông qua lồng ghép vào các hoạt động giáo dục

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với Công an địa phương làm tốt công tác đảm bảo ANTT trường học; xây dựng mô hình “Giao thông an toàn” được phụ huynh ủng hộ và thực hiện.

f) Công tác thông tin, tuyên truyền ở trong nhà và ngoài xã hội được thực hiện khá đầy đủ, kịp thời thông qua công thông tin điện tử của nhà trường, hệ thống liên lạc điện tử, nhóm zalo của giáo viên và phụ huynh: tạo được sự gắn kết khá chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội.

g) Nhà trường đã ban hành các nội qui, quy chế dân chủ, quy chế thi đua trong nhà trường được tập thể thực hiện nghiêm túc; phát huy tinh thần trách nhiệm, giải quyết công việc một cách nhanh, gọn đúng quy định, không gây phiền hà với đồng nghiệp, với cha mẹ trẻ.

- Thực hiện nghiêm túc Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Luật phòng, chống tham nhũng.

h) Thực hiện đúng các khoản thu đầu năm theo quy định tại Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của HĐND tỉnh Điện Biên Quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên

2. Các hoạt động chuyên môn

a) Cải tiến sinh hoạt tổ, nhóm

Các tổ chuyên môn đã tổ chức nhiều buổi sinh hoạt chuyên môn, tập trung vào các nội dung xây dựng kế hoạch, triển khai dạy học theo chương trình GDMN.

Hồ sơ chuyên môn của tổ và giáo viên thực hiện đầy đủ, đúng quy định, có đầu tư, điều chỉnh phù hợp chuẩn kiến thức, kỹ năng và nội dung chương trình hiện hành. Kế hoạch dạy học biên soạn theo định hướng phát triển năng lực trẻ.

b) Giáo dục hoạt động trải nghiệm

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện khá tốt các hoạt động chăm sóc giáo dục, các hoạt động trải nghiệm phù hợp với điều kiện của nhà trường; đã tổ chức cho học sinh toàn trường tham gia hoạt động trải nghiệm trong ngày tết 2026; Tuần lễ dinh dưỡng... với nhiều hoạt động ý nghĩa, thiết thực, mang đậm nét văn hoá dân gian;

Tổ chức lao động vệ sinh hàng tuần góp phần làm cho cảnh quan nhà trường xanh, sạch, đẹp; tham gia lao động bảo vệ, vệ sinh môi trường đã giáo dục được cho học sinh ý thức, nghĩa vụ và giá trị lao động.

e) Thực hiện kế hoạch dự giờ, thao giảng

Việc thao giảng, minh họa chuyên đề, dự giờ, trao đổi kinh nghiệm được tổ chức thường xuyên trong sinh hoạt chuyên môn. Nội dung sinh hoạt chuyên môn tập trung giải quyết các vấn đề vướng mắc về nội dung kiến thức trọng tâm, phương pháp vận dụng,

thống nhất kiến thức trọng tâm của chương; đặc biệt là những khó khăn vướng mắc và giải pháp thực hiện chương trình GDMN.

2. Chăm lo, đầu tư phát triển đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục

a) Tình hình bố trí, sắp xếp đội ngũ, quy hoạch cán bộ

Nhà trường đã bố trí sắp xếp đội ngũ CB, GV, NV đảm bảo trình độ đào tạo, năng lực chuyên môn theo đúng vị trí việc làm.

Quan tâm tạo điều kiện và bố trí công việc cho các CB, GV trong diện quy hoạch phát huy năng lực, rèn luyện phẩm chất đáp ứng nhu cầu về cán bộ trong thời gian tới.

b) Tình hình và kết quả tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên và viên chức

+ Cán bộ, giáo viên tham gia đầy đủ các buổi tập huấn chuyên môn, chính trị do cấp trên tổ chức; nhà trường luôn tạo điều kiện thuận lợi cho các giáo viên là cán bộ cốt cán làm công tác chuyên môn của ngành. Công tác bồi dưỡng thường xuyên được triển khai nghiêm túc.

Trên đây là báo cáo thường niên năm 2026 của trường Mầm non Hoàng Công Chất, xã Thanh An./.

Nơi nhận:

- UBND xã Thanh An (để báo cáo);
- Phòng VHXXH xã Thanh An (để báo cáo);
- Công khai trên website;
- Lưu: VT, HSCV.



Nguyễn Thị Huế